TÒA ÁN ND HUYỆN NGA SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2021/HS-ST
Ngày: 24-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Nam Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Thị Bình, bà Trịnh Thị Yến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1991 tại xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Trịnh Thị T; chưa có vợ; tiền án: ngày 26/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/7/2019; tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 27/5/2021, tạm giam ngày 02/6/2021; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Là người thường xuyên sử dụng ma túy, Nguyễn Văn T thường đến thị trấn H khu vực phía sau nhà máy thuốc lá H mua ma túy về để sử dụng. Khoảng 10 giờ ngày 27/5/2021 T đi xe buýt đến khu vực nói trên để mua ma túy. Do không đủ tiền để mua 01 gói ma túy nên T góp 100.000 đồng với một người nam giới (không biết tên, tuổi, địa chỉ) để người này mua ma túy chia cho T. Sau khi mua được ma túy, người nam giới quay lại đưa cho T 01 gói giấy màu vàng, bên trong có chứa màu trắng dạng cục vụn. Biết đây là chất ma túy loại heroine, T bỏ vào túi quần rồi đón xe buýt để về nhà. Khoảng 12 giờ cùng ngày, T xuống xe buýt tại tiểu khu M, thị trấn N, chờ bạn đến đón. Lúc này, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tổ công tác của Công an thị trấn N tuần tra nhận thấy T có biểu hiện nghi vấn nên

tiến hành kiểm tra, phát hiện Nguyễn Văn T đang cất giấu trong túi quần bò bên phải 01 gói giấy màu vàng, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục vụn. T khai nhận đây là gói ma túy loại heroine của T mua về để sử dụng. Tổ công tác đã báo cáo lãnh đạo Công an huyện Nga Sơn phân công Điều tra viên phối hợp, bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn T, thu giữ 01 gói giấy màu vàng, bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục vụn, 01 căn cước công dân tên Nguyễn Văn T, 01 thẻ ATM của ngân hàng Techcombank in nổi tên NGUYEN VAN T và số tiền 219.000 đồng.

Ngày 08/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Nga Sơn đã trả lại căn cước công dân, thẻ ATM và số tiền 219.000 đồng cho Nguyễn Văn T do không liên quan đến hành vi phạm tội. Ông Nguyễn Văn C (bố của T) đã nhận những tài sản trên.

Tại bản kết luận giám định số 1767/PC09 ngày 31/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất màu trắng dạng cục vụn bên trong một gói giấy màu vàng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,015g (không phẩy không mười lăm gam), loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKSNS-MT ngày 16/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo tội danh, điều khoản đã nêu trong cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm đối với nội dung vụ án. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Văn T từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 BLHS; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận và khai báo toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình trong vụ án đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, không có ý kiến gì đối với các văn bản tố tụng hình sự, cũng như lời khai của người chứng kiến trong vụ án. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Lời khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các văn bản tố tụng hình sự khác, như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; kết luận giám định… cũng như các tài liệu, chứng

cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Sáng ngày 27/5/2021, Nguyễn Văn T đến thị trấn H, huyện H nhờ một người nam giới không rõ tên, tuổi, địa chỉ mua giúp một gói ma túy khối lượng 0,015 gam, loại Heroine với giá 100.000 đồng với mục đích đem về để sử dụng. Khoảng 12 giờ cùng ngày, khi T về đến tiểu khu M, thị trấn N, huyện N thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang. Về nhân thân Nguyễn Văn T có 01 tiền án, năm 2013 bị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tại bản án số 29/2013/HS-ST, chấp hành xong bản án ngày 08/7/2019, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T đã phạm vào tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 BLHS.

Quan điểm buộc tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đối với bị cáo theo tội danh và khung hình phạt như bản cáo trạng là hoàn toàn thỏa đáng, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất bình cho quần chúng nhân dân.

Xét nhân thân: Bị cáo tuy tuổi đời còn trẻ nhưng là người nghiện ma túy. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xử phạt 08 năm tù, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không chịu cải tạo, sửa đổi mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS): Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào và được hưởng một tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là thành khẩn khai báo.

Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét yếu tố nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ TNHS như đã phân tích, HĐXX thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Sau khi xem xét, cân nhắc, HĐXX thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo, vì bị cáo là người lao động tự do, thu nhập không ổn định.

Đối với người nam giới đã mua ma túy giúp cho Nguyễn Văn T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã thông báo truy tìm nhưng chưa có kết quả nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành.

[4] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS).

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm (HSST) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 27/5/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi họ tên Lê Minh Tiến, Trần Thị Thúy Hằng, Nguyễn Văn Mạnh và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Theo biên bản giao nhận lại đối tượng sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong phong bì niêm phong có bao gói mở niêm phong và 0,007 gam ma túy còn lại sau giám định (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/7/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Nga Sơn;
- Cơ quan THAHS CA huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Nam Tiến